

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-ST

Ngày : 02/02/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Phú

Bà Nguyễn Thị Phương Quyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Kim Chi - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 201/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Mai Trần Q, sinh năm 1998 tại Tp. Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Phường A, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh; nơi cư trú: xã C, huyện D, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Quốc C, sinh năm 1969 và bà: Trần Thu T, sinh năm 1976; vợ, con: không có; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 21/9/2020. Có mặt.

- Bị hại: Chị Phan Ngọc T, sinh năm 1990, nơi cư trú: xã E, huyện F, Tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty TNHH Thực phẩm T, địa chỉ: phường G, Quận H, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Chị Phan Ngọc T, sinh năm 1990, nơi cư trú: xã E, huyện F, Tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Trần Q là nhân viên phụ bếp của nhà hàng X, địa chỉ: Phường L, quận M, đã nghỉ việc từ ngày 10/9/2020. Quá trình làm việc, Quý biết rõ đặc điểm, vị trí và chỗ để tiền thu ngân của nhà hàng.

Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 05 giờ sáng ngày 20/9/2020, Q điều khiển xe gắn máy biển số 59C3-105.68 từ nhà đến nhà hàng X. Khi đến nơi, Q thấy nhà hàng chưa mở cửa nên dùng tay đập cửa. Anh Nguyễn Khánh D – bảo vệ nhà hàng bấm cửa cuốn lên. Q không nói gì mà dắt xe vào khu vực để xe của nhân viên rồi đi vào bên trong nhà hàng. Q đi đến quầy thu ngân, kéo hộc tủ thấy có chùm chìa khóa nên lấy từng chìa ra để mở hộc tủ đựng tiền. Khi Q thử đến chìa khóa thứ 8 thì chìa khóa bị gãy. Thấy vậy, Q dùng hai tay kéo mạnh ngăn tủ để tiền thì mở được. Q dùng tay lấy các xấp tiền bỏ vào túi quần trước bên phải, tổng cộng 61.304.000 đồng. Sau đó, Q dắt xe ra cửa, không thấy bảo vệ nên tự bấm cửa cuốn lên, dắt xe ra khỏi nhà hàng và đi về nhà.

Sau khi nhân viên nhà hàng phát hiện bị mất tiền trong ngăn tủ ở quầy thu ngân nên báo cho anh Lư Văn T1 (Phó Phòng nhân sự của công ty). Anh T1 kiểm tra camera an ninh thì thấy có xe và đối tượng giống Mai Trần Q nên anh T1 đến Công an Phường 2, quận Tân Bình trình báo vụ việc.

Công an Phường 2, quận Tân Bình kết hợp Công an quận Tân Bình mời Q về trụ sở làm việc. Tại đây, Q đã thừa nhận hành vi lấy trộm tiền của nhà hàng X như trên. Q đã tiêu xài hết 334.000 đồng, còn lại 60.970.000 đồng giao nộp lại cho cơ quan công an.

Anh Lư Quốc T1 trình bày: Chị Phan Ngọc T (quản lý nhà hàng) là người chịu trách nhiệm quản lý, giữ và nộp tiền kinh doanh của nhà hàng hàng ngày lại cho công ty, nếu thất thoát thì chị T phải chịu trách nhiệm, phù hợp với lời khai của chị Phan Ngọc T. Chị T trình bày: Sau khi sự việc xảy ra, chị T đã trả lại cho nhà hàng số tiền bị Q chiếm đoạt là 61.304.000 đồng. Công an quận Tân Bình đã trả lại cho chị số tiền 60.970.000 đồng, số tiền 334.000 đồng còn lại đã được gia đình Q bồi thường cho chị. Chị đã làm đơn bãi nại cho Q và không có thắc mắc, khiếu nại gì thêm.

Bảo vệ nhà hàng là anh Nguyễn Khánh D trình bày: Khoảng 06 giờ sáng ngày 20/9/2020, anh đang trực ở bên trong nhà hàng thì nghe có tiếng đập cửa nên mở cửa cuốn lên. Anh thấy Q dắt xe đi vào bãi để xe. Do biết Q là nhân viên phụ bếp nên anh nghĩ Q đến làm việc nên anh không hỏi gì. Sau đó, anh đi vệ sinh cá nhân. Khi quay lại, anh thấy cửa cuốn đã mở lên, Q và xe không còn trong nhà hàng. Khi công an mời làm việc, anh mới biết Quý đã lấy trộm tiền trong quầy thu ngân của nhà hàng. Anh không biết, không tham gia vào việc Q lấy trộm tiền của nhà hàng, phù hợp với lời khai của Q.

Vật chứng vụ án:

- Số tiền 61.304.000 đồng là tài sản bị chiếm đoạt, đã thu hồi trả lại cho bị hại chị Phan Ngọc T. Chị T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

- 01 USB màu đen ghi nhận sự việc phạm tội.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 59C3-105.68 do Mai Trần Q đứng tên đăng ký; 01 nón bảo hiểm màu xanh, 01 nón kết bằng vải màu xám, 01 áo khoác dài tay màu xanh đen, 01 thẻ nhân viên X mang tên Mai Trần Q thu giữ của Q.

- 01 chìa khóa bằng kim loại có khắc số “788”.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 09 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Mai Trần Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Mai Trần Q, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phân xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Mai Trần Q đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 61.304.000 đồng tại nhà hàng X (Phường L, quận M, Tp. Hồ Chí Minh) thuộc quyền quản lý và chịu trách nhiệm của chị Phan Ngọc T (quản lý nhà hàng), đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, thuộc trường hợp “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù thật nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phan Ngọc T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Thực phẩm T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 USB ghi nhận hình ảnh phạm tội của bị cáo và 01 thẻ nhân viên X mang tên Mai Trần Q là chứng cứ của vụ án và lưu giữ được trong hồ sơ vụ án nên cần lưu vào hồ sơ vụ án.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 59C3-105.68 do Mai Trần Q đứng tên đăng ký; 01 nón bảo hiểm màu xanh, 01 nón kết bằng vải màu xám, 01 áo khoác dài tay màu xanh đen thu giữ của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy 01 nón bảo hiểm màu xanh, 01 nón kết bằng vải màu xám, 01 áo khoác dài tay màu xanh đen là vật không có giá trị và bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy, đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 59C3-105.68 bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 chìa khóa bằng kim loại có khắc số “788” là vật không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173 và điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Mai Trần Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Mai Trần Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2020.

[2] Lưu hồ sơ vụ án 01 USB ghi nhận hình ảnh phạm tội của bị cáo và 01 thẻ nhân viên Tokyo Deli mang tên Mai Trần Q.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu xanh có chữ OMEGA Helmet, 01 nón kết bằng vải màu xám hiệu Adidas, 01 áo khoác dài tay màu xanh đen có thêu chữ Golf Wear và 01 phần chìa khóa bằng kim loại có khắc số “788”.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 59C3-105.68, số khung: RLHJA3914KY450804, số máy: JA39E1321947.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 163/PNK ngày 29/10/2020 của Công an quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Đức Thụ